

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán chi phí quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2020 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường công tác quản lý khai thác gỗ rừng tự nhiên giai đoạn 2014 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 330/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp phải tạm dừng khai thác theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường công tác quản lý khai thác gỗ rừng tự nhiên giai đoạn 2014 - 2020;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 307/TTr-STC ngày 21/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán kinh phí quản lý diện tích rừng tự nhiên năm 2020 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh phải tạm dừng khai thác theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê như sau:

TT	Nội dung	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh
1	Diện tích rừng tự nhiên được quyết toán năm 2020 (ha)	6.156,5	13.245,70

a	Diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất	5.526,34	13.245,70
b	Diện tích rừng tự nhiên là rừng phòng hộ	630,16	0
2	Kinh phí được duyệt (2.1 +2.2), trong đó:	2.419.499.972	3.039.350.000
2.1	Kinh phí năm 2019 chuyển sang	451.940.986	0
2.2	Kinh phí năm 2020	1.967.558.986	3.039.350.000
a	Kinh phí Trung ương hỗ trợ theo QĐ 2242	1.108.708.000	2.649.140.000
b	Nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững cho diện tích rừng phòng hộ	189.048.000	0
c	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng năm 2019	336.946.929	0
d	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng năm 2020	332.856.057	390.210.000
3	Kinh phí đã được cấp phát và sử dụng trong năm, trong đó:	2.730.786.858	2.931.230.539
3.1	Kinh phí năm 2019 chuyển sang	451.940.986	0
3.2	Kinh phí năm 2020	1.967.558.986	2.931.230.539
a	Kinh phí Trung ương hỗ trợ theo QĐ 2242	1.108.708.000	2.649.140.000
b	Nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững cho diện tích rừng phòng hộ	189.015.000	0

c	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng năm 2019	336.946.929	0
d	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng năm 2020	332.856.057	282.090.539
4	Kinh phí được quyết toán, trong đó:	2.836.513.474	3.039.404.224
a	Kinh phí Trung ương hỗ trợ theo QĐ 2242	1.105.268.000	2.649.140.000
b	Nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững cho diện tích rừng phòng hộ	189.015.000	0
c	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng năm 2019	336.946.929	0
d	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng năm 2020	332.856.057	390.264.224
e	Kinh phí còn thiếu so với nhu cầu năm 2020	872.427.488	0
5	Nguồn kinh phí thừa (+), thiếu (-) (3.2-4), trong đó:		
5.1	Kinh phí thừa:	3.473.000	0
a	Kinh phí Trung ương hỗ trợ theo QĐ 2242	3.440.000	0
b	Nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững cho diện tích rừng phòng hộ	33.000	0
5.2	Kinh phí thiếu:	- 872.427.488	-108.173.685
a	Kinh phí từ nguồn Thu dịch vụ môi trường rừng	0	-108.173.685

b	Kinh phí khác	- 872.427.488	0
---	---------------	---------------	---

Điều 2.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh có văn bản quy định về định mức hệ số tiền lương cho công tác Quản lý bảo vệ rừng tự nhiên để làm cơ sở cho các Công ty triển khai thực hiện trong năm 2021.

- Đối với kinh phí còn thiếu năm 2020 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn là 872.427.488 đồng, cho phép Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn sử dụng nguồn kinh phí còn thừa là 3.473.000 đồng (gồm: *kinh phí Trung ương hỗ trợ còn thừa 3.440.000 đồng so dự toán được duyệt (do diện tích thực hiện giảm so dự toán được giao) và kinh phí hỗ trợ của tỉnh theo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững cho diện tích rừng phòng hộ còn thừa so dự toán 33.000 đồng*) để quyết toán chi trả cho kinh phí còn thiếu năm 2020. Sử dụng nguồn kinh phí được cấp tại Quyết định 411/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh với số tiền 763.260.872 đồng để chi trả. Sử dụng từ nguồn thu dịch vụ môi trường rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn (được hưởng) hiện còn để chi trả với số tiền 105.693.616 đồng.

- Đối với kinh phí còn thiếu năm 2020 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh là 108.173.685 đồng, cho phép Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh sử dụng nguồn thu dịch vụ môi trường rừng của năm 2021 để bù đắp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn; Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh